

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 31-01-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tuyển

2. Bà Trần Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Hữu Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 172/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành T, tên gọi khác: K, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 2/130, khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: khu phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh. nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị H; vợ: Dương Thị Thu T, sinh năm 1995, con có 04 người, lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14-8-2022 đến ngày 23-8-2022 bị tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Lê Chí L, tên gọi khác: B, sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: 2/128, khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Võ Thị X (đã chết); vợ: Lê Thị Thanh V, sinh năm 1989, con có 01 người, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14-8-2022 đến ngày 23-8-2022 bị tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Quang K, sinh năm: 1999; Địa chỉ: khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. Anh Đỗ Trường D, sinh năm: 2001; Địa chỉ: ấp X, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T và Lê Chí L là những đối tượng nghiện ma túy. Khoảng đầu năm 2022, do muốn có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài nên T nhiều lần đến khu vực ngã tư T thuộc huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp người nam không rõ lý lịch mua ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, đem về phân nhỏ vào các đoạn ống nhựa, rồi bán cho người nghiện. Đến đầu tháng 6-2022, L giúp T đem ma túy đi bán rồi nhận tiền đem về đưa cho T thì được T cho tiền mỗi ngày từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng và cho ma túy sử dụng.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi điện thoại cho T hoặc L để hỏi mua ma túy, rồi T đi giao hoặc T đưa ma túy cho L đi giao. T và L đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể:

- Bán ma túy cho Nguyễn Thái S 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng, vào các ngày 10, 11 tháng 8-2022, tại khu vực gần trường Q và đầu đường chợ C đều thuộc thị trấn G, huyện G, do L trực tiếp giao.

- Bán ma túy cho Lê Hoài H 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng vào khoảng đầu tháng 8-2022 và với số tiền 150.000 đồng vào ngày 11-8-2022, đều tại chân cầu G thuộc thị trấn G, do L trực tiếp giao.

- Bán ma túy cho Trương Châu S 07 lần, mỗi lần từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng, đều tại nhà của S thuộc thị trấn G; Trong đó T giao 05 lần từ tháng 6-2022, L giao 02 lần vào các ngày 10, 12 tháng 8-2022.

- Bán ma túy cho Trần Quang K và Đỗ Trường D hùn tiền mua 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng, do T giao vào khoảng đầu tháng 7-2022, ngày 04-8-2022 và ngày 14-8-2022, đều tại quán cà phê H thuộc khu phố T, thị trấn G.

Khoảng 13 giờ ngày 14-8-2022, L điều khiển xe mô tô biển số 70K9-6992 chở T đến nhà của Trần Quốc Đ tại ấp P, xã T, huyện G, mua 01 bịch ma túy với số tiền 1.300.000 đồng, rồi đến quán cà phê H phân ma túy vào 07 đoạn ống nhựa và 02 bịch nylon màu trắng. Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, T đưa cho L 06 đoạn ống nhựa chứa ma túy đem đến khu vực ấp C, xã H, huyện G, để bán thì bị Công an huyện Gò Dầu bắt quả tang thu giữ trong người túi quần của L 06 đoạn ống nhựa bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (Kí hiệu M) và một số vật chứng khác. Cùng lúc này tại quán cà phê H, T bị Công an huyện Gò Dầu bắt khẩn cấp thu giữ của T 01 đoạn ống nhựa và 02 bịch nylon màu trắng đều chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M1) và một số vật chứng khác.

Quá trình điều tra, T và L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tự thú khai nhận những lần bán ma túy trước đó.

Kết luận giám định số 978 ngày 18-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 06 đoạn ống nhựa được niêm phong (Kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,1463 gam. Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa và 02 bịch nylon màu trắng được niêm phong (Kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6634 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về kê biên tài sản: Do T và L không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSGD ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T (K), Lê Chí L (B) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành T (K), Lê Chí L (B) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T mức án từ 08 năm đến 09 năm tù, bị cáo Lê Chí L mức án từ 07 đến 08 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Do muốn có tiền để tiêu xài và có ma túy để sử dụng. Nên từ tháng 6-2022 đến ngày 14-8-2022, trên địa bàn huyện Gò

Dầu, các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí L có hành vi bán trái phép ma túy cho anh Nguyễn Thái S 03 lần, anh Lê Hoài H 02 lần, anh Trương Châu S 07 lần, anh Trần Quang K và Đỗ Trường D 03 lần thì bị bắt quả tang, công an thu giữ tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine 1,8097 gam. Do đó có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo biết việc mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo không tuân thủ. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét về tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo T là người chủ động rủ bị cáo L bán ma túy, trực tiếp mua, phân chia chất ma túy và giao chất ma túy cho bị cáo L đem giao cho người mua. Do đó trong vụ án này bị cáo T phải chịu mức án cao hơn so với bị cáo L .

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng: không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo tự khai nhận các lần phạm tội trước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 978/KL-KTHS (gói M) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Tạ Minh Phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 1,0956g (một phẩy không chín năm sáu gam) và 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 978/KL-KTHS (gói M1) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Tạ Minh Phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,6196g (không phẩy sáu một chín sáu gam) là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) cân điện tử hiệu AMPUT, màu đen xám; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng; 02 (hai) bao thuốc lá hiệu JET; 02 (hai) bịch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu một đầu khóa bóp có viên màu trắng bên trong

rỗng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng được vác nhọn một đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh đỏ trắng được vác nhọn một đầu một đầu hàn kín; 01 (một) chai nhựa có chữ Trà Ô Long Tea trên nắp có gắn ống hút, 02 (hai) nỏ thủy tinh là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu đỏ, số sêri: MB69IROBQKSKFMSC, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 6s màu xám, số sêri: FK1TN5KXHFLM, sim: 0838052092; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số 357745109597059, số sêri 2: 357752101597099, sim: 0962103252; 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh đen, biển số 70K9-6992, số máy VTTJL1P52FMH2000370, số khung PRKWCH3UM5X000370, dung tích xi lanh 108 cm³, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bộ phận bên trong, 800.000 đồng thu giữ của bị cáo T; là tài sản hợp pháp của các bị cáo và các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Đối với 100.000 đồng thu của anh Trần Quang K; 100.000 đồng thu của anh Đỗ Trường D, số tiền này anh K, anh D sử dụng vào việc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với Trần Quốc Đ bán ma túy cho T, hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quang K, Đỗ Trường D, Nguyễn Thái S, Lê Hoài H và Trương Châu S, Công an huyện Gò Dầu đã xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành T (K) và Lê Chí L (B), phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T (K) 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-8-2022.

- Xử phạt bị cáo Lê Chí L (B) 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-8-2022.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu đỏ, số seri: MB69IROBQKSKFMSC, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 6s màu xám, số seri: FK1TN5KXHFLM, sim: 0838052092; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số 357745109597059, số seri 2: 357752101597099, sim: 0962103252; 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh đen, biển số 70K9-6992, số máy VTTJL1P52FMH2000370, số khung PRKWCH3UM5X000370, dung tích xi lanh 108 cm”, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bộ phận bên trong. Tiền Việt Nam 1.000.000 (Một triệu) đồng;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 978/KL-KTHS (gói M) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Tạ Minh Phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 1,0956g (một phẩy không chín năm sáu gam) và 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 978/KL-KTHS (gói M1) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Tạ Minh Phong, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,6196g (không phẩy sáu một chín sáu gam) là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) cân điện tử hiệu AMPUT, màu đen xám; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng; 02 (hai) bao thuốc lá hiệu JET; 02 (hai) bịch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu một đầu khóa bóp có viền màu trắng bên trong rỗng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng được vác nhọn một đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh đỏ trắng được vác nhọn một đầu một đầu hàn kín; 01 (một) chai nhựa có chữ Trà Ô Long Tea trên nắp có gắn ống hút, 02 (hai) nỏ thủy tinh

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thành T, Lê Chí L được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDH. Gò Dầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Gò Dầu;
- NTG CA. H. Gò Dầu;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS H. Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Vũ

